TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 9 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sáu

Ông Nguyễn Ngọc Tòng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lại Hoàng D, sinh ngày 20/9/1986; tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn S và bà Nguyễn Thị S1; vợ: Nguyễn Thị Mỹ T và con có tất cả 02 người (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/6/2024 đến ngày 11/8/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lại Huyền H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Xin vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Lại Văn S, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 23/4/2024 Lại Hoàng D gọi anh Nguyễn Thanh Đ làm nghề chạy xe honda chở đến nhà cha ruột là ông Lại Văn S để thăm bệnh và nói chuyện. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, anh Lại Huyền H là anh ruột của D điều khiển xe ô tô biển số 64A- 051.69 về đậu xe ngoài lộ nhựa đối diện cổng hàng rào. Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp tài sản nên khi thấy anh H, D đứng dậy đi về. Khi đến gần cổng rào H và D xảy ra cự cãi, D dùng tay đẩy anh H té ngã xuống đất. Ông S chạy đến ôm D lại đẩy ra ngoài cửa rào kêu D về nhà. Dặn tức giận nên dùng tay xô ngã 02 cái chậu xi măng, có đường kính 75cm của anh H để cặp hàng rào xuống lộ nhựa làm 02 chậu xi măng bị bể rồi dùng tay ôm miệng vành chậu xi măng ném trúng khu vực cánh cửa bên trái xe ô tô biển số 64A-051.69 của anh H làm hư hỏng: 01 dè che mưa bằng mũ ở bên trái có kích thước 20cmx08cm, 01 vết lõm (thụng) trên nóc xe bên trái kích thước 10cmx03cm; 03 vết biến dạng khung xe bên trái có kích thước 02cmx02cm, 02cmx01cm; 01 ron kính cửa kính bên trái bị đứt kích thước 02cmx03cm; 01 vết biến dạng dài 03cm trên cửa bên trái (dưới kính xe); 01 vết lõm tròn trên cửa bên trái kích thước 02cmx02cm Sau đó, D lên xe cho anh T1 chở về nhà, anh H đến Công an xã M trình báo sự việc.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 08/KLĐGTS ngày 21/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- 02 (hai) chậu xi măng loại chậu trồng cây kiểng, có kích thước 35cm x 75cm bị hư hỏng hoàn toàn. Giá trị thiệt hại là: 100.000 đồng - 01 (một) xe ô tô mang biển số 64A-051.69 loại City 1.5V màu trắng bị hư hỏng gồm:

+ 01 dè che mưa bằng mũ ở cánh cửa tài xế bị bể có kích thước 20cm x 08cm. Giá trị thiệt hại là: 950.000 đồng

+ 01 vết lõm (thụng) trên nóc xe ngay cửa tài xế có kích thước 10cm x 03cm. Giá trị thiệt hại là: 3.000.000 đồng

+ 03 vết biến dạng khung xe ngay cửa tài xế có kích thước 02cm x 02cm và 02cm x 0lcm và dài 03cm.Giá trị thiệt hại là: 1.300.000 đồng

+ 01 ron kính cửa trước của bên tài xế bị đứt có kích thước 02cm x 03cm. Giá trị thiệt hại là: 1.650.000đồng.

+ 01 vết biến dạng dài 03cm trên cửa tài xế (dưới kính xe). Giá trị thiệt hại là: 900.000 đồng

+ 01 vết lõm tròn trên cửa tài xế có kích thước 02cm x 02cm. Giá trị thiệt hại là: 900.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản nêu trên là 8.800.000 đồng. (BL 23-24)

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 11/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lại Hoàng D và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã chứng minh được như sau: (BL: 22,26-50,52-54,96-101).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lại Huyền H đã nhận tổng số tiền bồi thường là 12.800.000 đồng từ D và không yêu cầu D phải bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSBT ngày 07/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Lại Hoàng D về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lại Hoàng D đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Hoàng D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 65; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, đủ cơ sở kết luận: Vì có mâu thuẫn trong việc tranh chấp tài sản nên khoảng 23 giờ 20 phút ngày 23/4/2024 tại nhà cha ruột của bị cáo là ông S ở ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo đã cố ý làm hư hỏng tài sản của anh H gồm: 02 chậu xi măng; xe ô tô mang biển số 64A-051.69 loại City 1.5V màu trắng bị hư hỏng: 01 dè che mưa bằng mũ ở bên trái có kích thước 20cmx08cm, 01 vết lõm (thụng) trên nóc xe bên trái kích thước 10cmx03cm; 03 vết biến dạng khung xe bên trái có kích thước 02cmx 02cm, 02cm x 01cm; 01 ron kính cửa kính bên trái bị đứt kích thước 02cmx03cm; 01 vết biến dạng dài 03cm trên cửa bên trái (dứi kính xe); 01 vết lõm tròn trên cửa bên trái kích thước 02cmx02cm. Theo kết luận định giá tài sản tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau:

"1. Người nào hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong cáo trạng số 47/CT-VKSBT ngày 07/8/2024 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để lượng hình cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phải phạt bổ sung bị cáo số tiền 10 triệu đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường số tiền 12.800.000 đồng cho bị hại. Sau khi nhận tiền xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo.

[7] Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lại Hoàng D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 65; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lại Hoàng D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Căn cứ khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bổ sung bị cáo Lại Hoàng D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lại Hoàng D nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Mỹ Thuận
- Bị cáo và đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Thanh Hùng